

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày 07 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thuận
2. Ông Lâm Đức Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần gồm có:

1. Ông Dương Hữu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
2. Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
3. Cán bộ nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn: Ông Vy Đoàn Hiếu và ông Vy Thế Dụng.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Thi Mạnh L, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1986 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 471, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Số 12/260, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thi Văn L và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có, nhưng sống chung như vợ chồng với Đàm Thị M, sinh năm 2000; tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 64/2018/HS-PT ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04

năm tù; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 01/HS-PT ngày 24-01-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, bị xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, nay đã được xóa; Tại bản án số 529/2006/HSPT ngày 23/05/2006 của Tòa án nhân dân tối cao, bị xử phạt 10 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em, nay đã được xóa; bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/5/2022, tạm giam từ ngày 16/5/2022 cho đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1958. Trú tại: Số 5/715, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm;

2. Ông Thi Văn L, sinh năm 1960. Trú tại: Số 12/260, đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Người làm chứng:* Anh Dương Thành L. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, tại khu vực đầu đường L giao với đường B, khối 5, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành dừng xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 12F1-1593 để kiểm tra. Phát hiện người điều khiển xe là Thi Mạnh L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Thi Mạnh L đang mặc: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 2,5 cm x 3,5 cm bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x 1,7 cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Kiểm tra, xác định người ngồi phía sau là Dương Thành L không phát hiện thu giữ gì. Công an thành phố Lạng Sơn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn tạm giữ các đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu tím biển kiểm soát 12F1-1593; 01 (một) căn cước công dân số 020086012621 mang tên Thi Mạnh L.

Tại bản kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 14/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng và 04 (bốn) viên nén màu hồng có trong 02 (hai) túi nilon gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,745 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Thi Mạnh L khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 03/5/2022, Thi Mạnh L đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi thì gặp và mua với 01 (một) người nam giới tên là T, ở khu vực khu D, thị trấn Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) được 02 (hai) túi ma túy, trong đó 01 (một) túi nilon màu trắng chứa 04 (bốn) viên ma túy ngựa và ma túy đá, 01 (một) túi nilon màu trắng chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, Thi Mạnh L mang về nhà cất giấu trong túi quần dài phía trước bên phải của 01 chiếc quần để sử dụng dần. Khoảng 12 giờ ngày 13/5/2022, Thi Mạnh L mặc chiếc quần có cất giấu 02 túi nilon chứa chất ma túy rồi mượn chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Honda Dream biển kiểm soát 12F1-1593 của ông Thi Văn L điều khiển đi lên thị trấn Đ, huyện C chơi rồi quay về nhà Dương Thành L tại số 10/389 đường B, phường H, thành phố L đón L để nhờ L cùng đi lấy chiếc xe mô tô của L đang sửa chữa tại khu vực đầu đường L, phường H, thành phố L. Khi Thi Mạnh L điều khiển xe chở Dương Thành L đến đoạn đầu đường L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 02/8/2022 Công an thành phố Lạng Sơn đã quyết định trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Dream màu tím biển kiểm soát 12F1-1593 cho chủ sở hữu ông Thi Văn L, sau khi nhận lại tài sản ông Thi Văn L không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Thi Mạnh L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thi Mạnh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đăng N khai nhận ông đứng tên chủ sở hữu chiếc xe Dream biển kiểm soát 12F1-1593, năm 2008 ông đã tặng cho ông Thi Văn L do có chơi thân với nhau, ông xác định không có liên quan và ông Thi Văn L có quyền quản lý, sử dụng chiếc xe trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thi Văn L trình bày, về nguồn gốc chiếc xe Dream biển kiểm soát 12F1-1593 đúng như ông Nguyễn Đăng N trình bày, ngày 15/3/2022 ông Thi Văn L cho con trai Thi Mạnh L mượn chiếc xe trên để đi chơi, ông không biết việc Thi Mạnh L sử dụng chiếc xe liên quan vào việc phạm tội, sau khi được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn trả lại chiếc xe trên ông không có ý kiến gì. Người làm chứng Dương Thành L trình bày bản thân anh có quan hệ anh em xã hội với Thi Mạnh L, ngày 13/5/2022 anh được Thi Mạnh L gọi điện bảo đi cùng ra đầu ngõ 389 đường B để lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter của L đang sửa ở đó, sau khi anh đồng ý, Thi Mạnh L đi chiếc xe nhãn hiệu Dream đến đón anh đi, đang đi đến đầu đường L thì bị Công an phát hiện bắt giữ kiểm tra, anh thấy trong túi quần trước bên phải của L có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 01 túi ni long bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thấy anh L khai nhận đó là ma túy đá, ngựa mua để sử dụng cá nhân.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thi Mạnh L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thi Mạnh L từ 17 tháng đến 20 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám

định đựng trong phong bì niêm phong; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng - trắng, đã qua sử dụng, lắp sim thuê bao 0972.236.556; 01 (một) căn cước công dân số 020086012621 mang tên Thi Mạnh L đều là tài sản của bị cáo không có căn cứ sử dụng vào việc phạm tội, do vậy đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, nhưng trước đó những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 13/5/2022 tại đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Thi Mạnh L có hành vi cất giấu trong người 0,745 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ căn cứ để xác định bị cáo Thi Mạnh L phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thi Mạnh L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo trình bày có em gái là Thi Phương L được Nhà nước tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong Đại hội thể dục thể thao toàn quốc năm 2010, mặc dù bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ nhưng tại mục [3] của Bản án hình sự phúc thẩm số 64/2018/HS-PT ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhận định tình tiết trên nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 cho bị cáo. Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ ma túy như trên, bị cáo Thi Mạnh L đang có 01 tiền án chưa được xóa về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy lần phạm tội này là tái phạm, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt do đã từng 02 lần bị kết án về tội Cố ý gây thương tích và tội Hiếp dâm trẻ em nhưng đều đã xóa án tích.

[7] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và để phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[9] Đối với người nam giới tên T bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả lại là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 điện thoại di động và căn cước công dân thu giữ của bị cáo không có cơ sở xác định liên quan đến việc phạm tội, xét thấy việc trả lại cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Thi Mạnh L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Thi Mạnh L 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Thi Mạnh L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh cũ đã qua sử dụng có số seerri 1: 351288859001113, bên trong lắp sim số thuê bao 0961.814.666; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 359173738454703, bên trong lắp sim số thuê bao 0942.236.556; 01 (một) căn cước công dân số 020086012621 mang tên Thi Mạnh L.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng 16/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Thi Mạnh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an TP. Lạng Sơn (2b);
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo